| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **25**/2024/HS-ST
Ngày 26-12-2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lường Văn Dũng.

2. Ông Bùi Như Lữ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Nghị, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Giàng A Đ** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 13/4/1993 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản T, xã D, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mông; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Sua Thò, sinh năm 1962 và bà Chá Thị Sua, năm 1964; vợ Vừ Thị Bấu, sinh năm 1992 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 12/4/2024 đến ngày 21/4/2024, tạm giam từ ngày 21/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Lò Văn C** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 11/01/1988 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản L, xã B, huyện C, tỉnh L; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Thái; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Mủa, sinh năm 1957 và bà Lò Thị Xuân, sinh năm 1960; vợ Lò Thị Tún, sinh năm 1988 và có 02 người con, con lớn, sinh năm 2008, con nhỏ, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 30/3/2024 đến ngày 08/4/2024, tạm giam từ ngày 08/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

3- Họ và tên: **Quàng Văn B** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 02/01/1981 tại xã tỉnh L; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản L, xã B, huyện C, tỉnh

L; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Thái; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Ú, sinh năm 1956 và bà Lò Thị Nốt, sinh năm 1958; vợ Lò Thị Thanh, sinh năm 1983 và có 04 người con, con lớn nhất, sinh năm 2003, con nhỏ nhất, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 30/3/2024 đến ngày 08/4/2024, tạm giam từ ngày 08/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

4- Họ và tên: **Lò Văn T** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 12/3/1985 tại xã B, huyện C, tỉnh L; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản L, xã B, huyện C, tỉnh L; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Thái; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Yêu, sinh năm 1956 và bà Lò Thị Hao, sinh năm 1957; vợ Lò Thị Diên, sinh năm 1985 và có 03 người con, con lớn nhất, sinh năm 2005, con nhỏ nhất, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giam từ ngày 01/7/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Đ:*

Bà **Nguyễn Thị Thu Huyền** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn B:*

Bà **Lường Thị Thơm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C:*

Bà **Mai Thị Thanh Liêm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:*

Bà **Lê Thị Diệu** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Anh **Ngần Văn Thời**, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Bản Nà Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

2- Anh **Quàng Văn Vinh**, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Bản Vánh 1, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

3- Bà **Lò Thị Diên**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Bản Nà Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

*- Người phiên dịch cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Diên.*

Anh **Lường Văn Dũng**, sinh năm 1997.

Nơi cứ trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/3/2024, Quàng Văn B đi bộ sang nhà Lò Văn C ở cùng bản Nà Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. C điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-997.42 C mượn của anh Quàng Văn Thời từ trước chở Biên sang nhà Lò Văn T là người cùng bản để hỏi mua Heroine của T nhưng do T đang hết ma túy nên T gọi điện thoại cho Giàng A Đ nhà ở bản Háng Tầu, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông hỏi mua ma túy. Đ bảo có ma túy bán nên T điều khiển xe máy biển kiểm soát 26M1-203.56 của mình đi trước, C điều khiển xe máy chở Biên đi theo sau đến nhà Đ. Đến nơi, C lấy 700.000 Đ đưa cho T rồi cả hai đi bộ vào nhà Đ để mua ma túy, còn Biên đứng ở ngoài. T và C đi vào trong bếp của nhà Đ sau đó C ngồi tại bếp, còn T vào trong nhà gặp và đưa cho Đ 1.700.000 Đ nói mua hai gói Heroine một gói 1.000.000 Đ và một gói 700.000 Đ. Đ nhận tiền và đi sang chỗ cạnh giường ngủ lấy một chiếc cân điện tử màu đen ra cân Heroine theo yêu cầu của T và dùng các mảnh nilon màu trắng gói lại thành 02 gói rồi đưa cho T. T đi ra ngoài bếp gặp Biên và C sau đó đưa gói Heroine nhỏ hơn cho C, thấy vậy Biên đi vào trong nhà gặp Đ và đưa cho Đ 1.000.000 Đ để mua Heroine. Đ lấy Heroine ra cân rồi gói lại thành một gói bằng mảnh nilon màu trắng đưa cho Biên, thấy Đ có nhiều vụn Heroine nên Biên xin thêm một ít, Đ Đ ý rồi gói các mảnh vụn Heroine bằng mảnh nilon màu xanh thành 01 gói và đưa cho Biên. Mua được Heroine, Biên đi ra bếp cùng T, C sử dụng Heroine trong các gói của mỗi người đã mua được. Đ lúc này đang ở trong nhà nên không biết việc cả ba sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, Biên lấy gói Heroine của mình chia thành 03 phần gói lại thành 03 gói bằng vỏ nilon màu trắng. C lấy gói Heroine của mình chia thành 03 phần, gói thành 02 gói bằng các mảnh nilon màu trắng và 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh rồi gói chung 03 gói bằng mảnh nilon màu xanh. T lấy gói Heroine của mình cho vào một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy rồi cất trong túi vải màu đen đang đeo trên người. Gói Heroine xong cả ba đi xe máy về nhà, C điều khiển xe máy chở Biên đi trước, T đi một mình theo sau. Khi về đến khe suối dọc đường thì dừng xe lại để uống nước, tại đây Biên nhặt 01 chiếc túi nhựa màu hồng có nẹp kín loại vỏ túi Hồng Phiến cho 4 gói ma

túy của mình vào chiếc túi này, rồi cầm ở lòng bàn tay trái, C cho gói Heroine của mình vào trong miệng rồi điều khiển xe chở Biên đi về. Hồi 16 giờ cùng ngày, khi cả ba đi về đến bản Chóng A, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông thì bị tổ công tác Công an xã Xa Dung phối hợp với tổ công tác số 3 theo Kế hoạch 1266 phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Biên 01 túi nhựa màu hồng có nẹp kín, bên trong chứa 01 gói nilon màu trắng gắn kín bên trong chứa 03 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh đều gắn kín, bên trong tất cả các gói đều chứa Heroine có tổng khối lượng 7,43 gam. Thu giữ trong miệng của C 01 gói nilon màu xanh gắn kín bên trong chứa 02 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh gắn kín, bên trong tất cả các gói nilon đều chứa Heroine có tổng khối lượng 2,57 gam. T đi sau thấy Biên và C bị tổ công tác bắt giữ nên bỏ xe máy lại cách chỗ Biên và C bị bắt khoảng 4 đến 5m, do lực lượng mỏng, tổ công tác không khống chế được nên T chạy thoát vào rừng, trên đường bỏ chạy T đã làm rơi 01 chiếc túi vải có quai đeo, màu đen bên trong có 01 gói nilon màu trắng gắn kín bên trong chứa 5,88 gam Heroine và 01 chiếc lọ hình trụ tròn, màu trắng và nắp đậy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã được tổ công tác thu giữ.

Hồi 11 giờ 30 ngày 12/4/2024, tại khu vực bản Háng Tầu, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện huyện Điện Biên Đông phối hợp với Tổ công tác số 3 Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ phát hiện tại nhà của Giàng A Đ có biểu hiện phạm tội về ma túy, tiến hành kiểm tra Đ đã giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 2,88 gam Heroine được cất giấu tại nắp bình phun thuốc trừ sâu bên trong nhà Đ, 01 cân điện tử cầm tay loại POCKET SCALE đã qua sử dụng cất giấu tại vỏ hộp mì tôm để gần bình phun thuốc trừ sâu. Đ khai túi nilon chứa Heroine của Đ mua cách ngày bị bắt 4 tuần trước của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở bãi nương thuộc bản Háng Tầu, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên với giá 2.000.000 Đ mục đích để bán lẻ kiếm lời. Đ đem gói ma túy về cất giấu trong bình phun thuốc trừ sâu khi có người hỏi mua sẽ bỏ ra để bán lẻ cho người khác kiếm lời, chiếc cân điện tử Đ mua cách ngày bị bắt 05 tuần dùng để cân ma túy bán cho người mua. Ngày 30/3/2024, Đ đã chia số Heroine mua được bán cho T và Biên, số còn lại chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Số tiền bán ma túy cho Biên, C và T, Đ đã chi tiêu hết, chiếc điện thoại Đ dùng để liên lạc với T đã hỏng nên bị can bán cho người khác, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 01/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã bắt tạm giam đối với Lò Văn T.

Vật chứng của vụ án gồm: Thu giữ của Giàng A Đ: 2,88 gam Heroine, còn lại sau giám định 2,8 gam; 01 mảnh nilon màu trắng trong suốt; 01 cân điện tử cầm tay loại POCKET SCALE. Thu giữ của Quàng Văn B: 7,43 gam Heroine còn lại sau giám định 7,26 gam; 01 túi nhựa màu hồng có nẹp; 04 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh. Thu giữ của Lò Văn C: 2,57 gam Heroine còn lại sau giám định 2,53 gam; 02 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 xe máy biển kiểm soát 27B1-997.42. Thu giữ của Lò Văn T: 5,88 gam

Heroine còn lại sau giám định 5,31 gam; 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 lọ hình trụ màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và xe máy biển kiểm soát 26M1-203.56.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 00 giờ 05 phút ngày 31/3/2024 xác định: Số chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Quàng Văn B có khối lượng 7,43 gam, gửi toàn bộ đi giám định. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 00 giờ 30 phút ngày 31/3/2024 xác định: Số chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 2,57 gam, gửi toàn bộ đi giám định. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 11 giờ 00 phút ngày 01/4/2024 xác định: Số chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ khi bắt quả tang Quàng Văn B và Lò Văn C có khối lượng 5,88 gam, gửi toàn bộ đi giám định. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 18 giờ 15 phút ngày 12/4/2024 xác định: Số chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Giàng A Đ có khối lượng 2,88 gam, gửi toàn bộ đi giám định. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 636/KL-KTHS ngày 07/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Quàng Văn B có khối lượng 7,43 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng sau giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 637/KL-KTHS ngày 07/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 2,57 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng sau giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 641/KL-KTHS ngày 07/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Quàng Văn B và Lò Văn C có khối lượng 5,88 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng sau giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 700/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Giàng A Đ có khối lượng 2,88 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng sau giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27B1-997.42, số khung: RLHJA385LY000227, số máy:

JA52E0076425, xe cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn C là tài sản hợp pháp của anh Quàng Văn Vinh, sinh năm 1979, địa chỉ bản Vánh I, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Anh Quàng Văn Vinh có đơn xin lại chiếc xe và có xác nhận của chính quyền địa phương, do vậy Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã ra quyết định xử lý vật chứng số 760/QĐ-ĐTTH ngày 20/8/2024 trả lại chiếc xe máy trên cho anh Quàng Văn Vinh.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 26M1-203.56, màu đỏ-đen, số khung: RLHJA3917LY217789, số máy: JA39E1555665, xe đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn T là tài sản chung hợp pháp của bị cáo và bà Lò Thị Diên, sinh năm 1985, trú tại bản Nà Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bản Cáo trạng số: 137/CT-VKSĐBĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A Đ về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điểm b, i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Giàng A Đ, Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đ thời, đề nghị Hội Đ xét xử:

Áp dụng Điểm b, i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Giàng A Đ phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Giàng A Đ từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn B từ 05 năm 05 tháng đến 05 năm 08 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 05 năm 09 tháng đến 06 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 17,9 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 07 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu trong suốt.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi nhựa màu hồng có nẹp.

- Tịch thu, tiêu huỷ 03 mảnh nilon màu xanh.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cân điện tử cầm tay loại POCKET SCALE.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo Lò Văn T.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 26M1-203.56, màu đỏ - đen, số khung: RLHJA3917LY217789, số máy: JA39E1555665, đề nghị HĐXX tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy và trả lại ½ giá trị chiếc xe máy trên cho bà Lò Thị Diên.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.700.000 Đ của Giàng A Đ do phạm tội mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Diên khai chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 26M1-203.56, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJA3917LY217789, số máy: JA39E1555665, xe cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn T là tài sản của chị Lò Thị Diên và Lò Văn T, chiếc xe mua vào năm 2020 với giá 24.000.000đ, số tiền mua xe do hai vợ chồng tích góp mà có. Việc bị cáo Lò Văn T sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội thì bà Diên không biết, nên bà đề nghị Toà án trả lại cho chị chiếc xe trên.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Giàng A Đ: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Giàng A Đ để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo Đ tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn B: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Quàng Văn B để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo Đ tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại phiên toà người bào chữa đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Quàng Văn B là không có căn cứ.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn C để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo Đ tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo Lò Văn T có bác ruột Lò Văn Dóm là liệt sĩ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn T để áp dụng mức án đầu khung điều luật đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo Đ tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại phiên toà người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng mức án đầu khung điều luật đối với bị cáo Lò Văn T là không có căn cứ. Bởi lẽ, với khối lượng ma tuý của bị cáo tàng trữ là 8,45 gam Heroine. Đối với tình tiết bị cáo Lò Văn T có bác ruột Lò Văn Dóm là liệt sĩ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba thì Hội Đ xét xử có thể xem giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên, với khối lượng 8,45 gam Heroine bị cáo tàng trữ đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng phù hợp T chất mức độ hành vi của bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Quàng Văn Vinh, Ngần Văn Thời và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội Đ xét xử xét thấy sự vắng mặt của anh Vinh và anh Thời không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo, anh Vinh và anh Thời có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội Đ xét xử quyết định xử vắng mặt

người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vinh và anh Thời theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Giàng A Đ, Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T bị truy tố thấy rằng: Khoảng 13 giờ ngày 30/3/2024, tại nhà của Giàng A Đ thuộc bản Háng Tầu, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Giàng A Đ đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép tổng cộng 15,88 gam Heroine thu cho Lò Văn T và Quàng Văn B được 2.700.000 Đ. Hồi 11 giờ 30 ngày 12/4/2024 tại nhà của Giàng A Đ, tổ công tác Công an huyện huyện Điện Biên Đông phối hợp với Tổ công tác số 3 Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Đ đang có hành vi cất giấu trái phép 2,88 gam Heroine tại nhà để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 18,16 gam.

Hồi 16 giờ ngày 30/3/2024, tại bản Chóng A, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Xa Dung phối hợp với tổ công tác số 3 theo Kế hoạch 1266 bắt quả tang Quàng Văn B đang có hành vi cất giấu trái phép 7,43 gam Heroine; Lò Văn C đang có hành vi cất giấu trái phép 2,57 gam Heroine và Lò Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 5,88 gam Heroine trên người, mục đích để sử dụng.

Trong vụ án này, Lò Văn T mua ma túy giúp Lò Văn C nên Đ phạm về khối lượng ma túy của C, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine của cả hai là 8,45 gam. Lò Văn C biết Quàng Văn B cất giấu trái phép ma túy trên người nhưng vẫn chở Biên bằng phương tiện của mình nên Đ phạm về khối lượng ma túy của Biên, bị cáo phải chịu tổng khối lượng Heroine của cả hai là 10 gam. Các bị cáo đều là người thực hành, giữa các bị can không có sự câu kết chặt chẽ nên vụ án không có T tổ chức.

Lời khai nhận tội của bị cáo Giàng A Đ phù hợp với lời khai của các bị cáo Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội Đ xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Giàng A Đ đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điểm b, i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*"b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".*

Tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*"g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".*

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về T chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo Giàng A Đ, Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo Giàng A Đ còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Xa Dung nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên các bị cáo Quàng Văn B, Lò Văn C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn T có bác ruột Lò Văn Dóm là liệt sĩ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật. Bị cáo Giàng A Đ quá trình tạm giam bị bệnh nặng (suy tim cấp), sức khỏe yếu có Kết luận bệnh án của Khoa nội Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào T chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội Đ xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào

chữa cho các bị cáo Giàng A Đ, Lò Văn C về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục Đ thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn B đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất có thể đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T đề nghị HĐXX áp dụng mức án đầu khung điều luật đối với bị cáo. HĐXX thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn B, Lò Văn T là không có căn cứ, không tương xứng với hành vi của các bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 Đ đến 500.000.000 Đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy: Các bị cáo làm nông nghiệp là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội Đ xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Gồm 17,9 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 07 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu trong suốt, 01 túi nhựa màu hồng có nẹp, 03 vỏ nilon màu xanh, 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen, 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đẩy, 01 cân điện tử cầm tay loại POCKET SCALE là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của bị cáo Lò Văn T là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 26M1-203.56, màu đỏ-đen, số khung: RLHJA3917LY217789, số máy: JA39E1555665. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Diên khai chiếc xe máy trên là tài sản của bà Lò Thị Diên và Lò Văn T, mua vào năm 2020 với giá 24.000.000đ, số tiền mua xe do hai vợ chồng tích góp mà có. Việc bị cáo Lò Văn T sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội thì bà Diên không biết. HĐXX căn cứ vào Điều 33 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 213 của Bộ luật dân sự, xác định chiếc xe máy trên là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Lò Văn T và bà Lò Thị Diên; chiếc xe máy trên là phương tiện duy nhất và cần thiết phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình bà Lò Thị Diên, khi bị cáo sử dụng chiếc xe máy đi mua ma túy thì bà Diên không biết. Do đó, HĐXX căn cứ

điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy trên và trả lại ½ giá trị còn lại của chiếc xe máy cho bà Lò Thị Diên, sinh năm 1985, trú tại bản Nà Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp.

- Đối với số tiền 2.700.000đ *(Hai triệu, bảy trăm nghìn Đ)* Giàng A Đ bán ma túy cho Biên, C, T do phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do bị cáo Giàng A Đ đã chi tiêu hết nên cần phải truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền trên.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo Đ khai là người bán ma túy cho bị cáo, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Điện Biên Đông chưa điều tra làm rõ, do không có thông tin cụ thể. HĐXX không xem xét.

- Đối với anh Quàng Văn Vinh và anh Ngần Văn Thời không biết việc Lò Văn C sử dụng chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-997.42 vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

- Đối với bà Lò Thị Diên, bà Diên không biết việc Lò Văn T sử dụng chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng mang biển kiểm soát 26M1-203.56 vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội Đ xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH**:

**1**. Căn cứ vào Điểm b, i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Giàng A Đ** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Giàng A Đ** 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù T từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 12/4/2024).

**2**. Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lò Văn T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn T** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 01/7/2024).

**2**. Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Quàng Văn B, Lò Văn C** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Quàng Văn B** 05 (năm) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 30/3/2024).

Xử phạt bị cáo **Lò Văn C** 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 30/3/2024).

**3. Về vật chứng vụ án**: Căn cứ vào Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 213 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 33, Luật Hôn nhân và gia đình:

- Tịch thu, tiêu hủy 17,9 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 07 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu trong suốt.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi nhựa màu hồng có nẹp.

- Tịch thu, tiêu huỷ 03 mảnh nilon màu xanh.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cân điện tử cầm tay loại POCKET SCALE.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, mặt sau màu đỏ có dòng chữ OPPO, viền màu đen, điện thoại có nhiều vết nứt thu giữ của Lò Văn T.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 26M1-203.56, màu đỏ-đen; số khung: RLHJA3917LY217789; số máy: JA39E1555665 của bị cáo Lò Văn T, trả lại ½ giá trị còn lại của chiếc xe máy cho bà Lò Thị Diên, sinh năm 1985, trú tại bản Nà Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.700.000đ *(Hai triệu, bảy trăm nghìn Đ)* của bị cáo Giàng A Đ do phạm tội mà có, bị cáo Giàng A Đ đã chi tiêu hết. Do vậy cần phải truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền trên.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ

00 phút ngày 29/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

**5**. **Về án phí**: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A Đ, Quàng Văn B, Lò Văn C, Lò Văn T.

**6**. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Giang**